

Số: 02/2024/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 16 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành **ngày 08 tháng 01 năm 2024** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **284/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023**.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn Huỳnh Kim L

Địa chỉ: Ấp 2B, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Trần Văn Q

Địa chỉ: Ấp 3B, xã Tân H, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Trần Văn Q có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kim L số tiền nợ hụi là 65.000.000 đồng. Phương thức trả nợ vào ngày 16 hàng tháng anh Q có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền là 1.500.000 đồng đến khi anh Q trả hết nợ cho bà L. Thời gian trả bắt đầu trả tiền được tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2024. Kể từ ngày bà Huỳnh Kim L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Trần Văn Q chậm trả số tiền trên thì hàng tháng anh Q còn phải trả cho bà Huỳnh Kim L số tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Về án phí dân sự sơ thẩm 1.625.000 đồng: Bà Huỳnh Kim L có nghĩa vụ nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng. Khấu số tiền 1.625.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004317 ngày 25/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, chị L được nhận lại số tiền 1.000.000 đồng còn dư. Anh Trần Văn Q có nghĩa vụ nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Văn Đua**